

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
công trình Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-HĐND ngày 30/10/2015 của HĐND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2);

Căn cứ Công văn số 2282-CV/TU ngày 09/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phúc đáp Báo cáo số 213-BC/BCSD ngày 30/9/2019 của BCSD UBND tỉnh;

Theo các Công văn của UBND tỉnh: số 6636/UBND-KTN ngày 06/11/2019 về việc dừng thực hiện dự án nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (dự án giai đoạn 1) và điều chỉnh quy mô đầu tư dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2); số 3671/UBND-KTN ngày 06/7/2020 về việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án và hồ sơ thiết kế BVTC - dự toán công trình Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2); số 90/UBND-KTN ngày 07/01/2021 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2);

Theo các Quyết định số 205/QĐ-KTM ngày 23/8/2016 và số 220/QĐ-KTM ngày 27/9/2018 của Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2);

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 09/TTr-KTM ngày 09/02/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2);

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 738/TTr-SGTVT ngày 29/3/2021, kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 736/KQTD-SGTVT ngày 29/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2); với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2).
2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai.
4. Mục tiêu điều chỉnh dự án: Nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa cho tàu 15.000 tấn đủ tải, tàu 20.000 tấn và lớn hơn giảm tải hành thủy vào đến các khu bến Kỳ Hà, Tam Hiệp thuộc cảng Kỳ Hà, phục vụ phát triển các khu công nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.
5. Quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

Bổ sung đoạn tuyến từ Phao số 0 đến Bến số 3 dài 4,8Km vào dự án. Sau bổ sung, toàn tuyến luồng có chiều dài 11Km (từ Phao số 0 đến bến Tam Hiệp) được nạo vét đến cao độ -10,0m hải đồ để đảm bảo cho tàu 15.000 tấn đủ tải, tàu 20.000 tấn và lớn hơn giảm tải hoặc lợi dụng mức nước thủy triều cao để hành thủy, cụ thể:

 - Đoạn từ Phao số 0 đến Bến số 3 dài 4,8Km: Nạo vét đáy luồng rộng 110m, cao độ đáy luồng -10,0m hải đồ.
 - Đoạn từ Bến số 3 đến bến Tam Hiệp dài 6,2Km: Nạo vét đáy luồng rộng 100m, cao độ đáy luồng điều chỉnh từ -10,7m lên -10,0m hải đồ.
6. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng công trình hàng hải. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Lê Bích Nhu.
7. Địa điểm xây dựng: Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
8. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm B, công trình giao thông, cấp II.
9. Số bước thiết kế: 02 bước.
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu: Theo khoản 9 mục II Báo cáo thẩm định số 736/KQTD-SGTVT ngày 29/3/2021 của Sở Giao thông vận tải.
11. Nội dung thiết kế cơ sở điều chỉnh, bổ sung:
 - Mặt cắt ngang luồng:
 - + Đoạn từ Phao số 0 đến Bến số 3: Nạo vét đáy luồng rộng 110m, cao độ đáy luồng -10,0m hải đồ, độ dốc mái luồng $m=7$. Khối lượng nạo vét tính trên cơ sở số liệu đo đạc vào thời điểm tháng 12/2020 là 700.917m³.
 - + Đoạn từ Bến số 3 đến bến Tam Hiệp: Nạo vét đáy luồng rộng 100m, cao độ đáy luồng -10,0m hải đồ, độ dốc mái luồng $m=7$. Khối lượng nạo vét gồm có:

Khối lượng hiện tại nạo vét trên cơ sở số liệu đo đạc vào thời điểm tháng 12/2020 là 895.729 m³.

Khối lượng đã nạo vét giai đoạn 2 theo xác nhận của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Quảng Nam là 362.393m³.

- Hệ thống báo hiệu hàng hải sử dụng lại báo hiệu hiện có.

- Tim luồng, bán kính cong, vũng quay tàu và các thông số kỹ thuật khác giữ nguyên theo trước đây đã duyệt, theo đó:

+ Đoạn từ Phao số 0 đến Bến số 3: Theo hồ sơ dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 1) đã thực hiện.

+ Đoạn từ bến số 3 đến bến Tam Hiệp: Theo dự án Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2) đã được phê duyệt.

12. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung: **199.480.454.000 đồng** (Một trăm chín mươi chín tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	172.727.586.000 đồng,
- Chi phí quản lý dự án:	2.571.000.000 đồng,
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.775.755.000 đồng,
- Chi phí khác:	8.573.378.000 đồng,
- Chi phí dự phòng:	1.832.735.000 đồng,
- Chi phí bồi thường, GPMB:	7.000.000.000 đồng.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển).

14. Thời gian thực hiện dự án: 2017 - 2022.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện; lưu ý các nội dung kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại mục VI Báo cáo thẩm định số 736/KQTĐ-SGTVT ngày 29/3/2021.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 205/QĐ-KTM ngày 23/8/2016 và Quyết định số 220/QĐ-KTM ngày 27/9/2018 của Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai không thuộc phạm vi điều chỉnh, bổ sung của quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Giám

đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Quảng Nam và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang